

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG UÔNG BÍ

Số: 27/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 24 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG UÔNG BÍ KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Khóa I, nhiệm kỳ 2025- 2030; Chương trình số 04-CT/ĐU ngày 28/8/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Uông Bí về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025- 2030;

Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 18/12/2025 của UBND phường về Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND phường và các ý kiến của đại biểu HĐND thảo luận tại của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường thống nhất thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 của phường Uông Bí với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, giá trị văn hóa, sức mạnh con người; phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tư nhân là động lực chính cho phát triển. Tập trung thu hút đầu tư, đẩy mạnh tăng trưởng, tạo bứt phá trong phát triển kinh tế; thực hiện ba đột phá chiến lược. Nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh. Xây dựng phường Uông Bí phát triển giàu mạnh, văn minh, bền vững, hạnh phúc; phấn đấu là một trong những đô thị trung tâm động lực phát triển của khu vực phía Tây, góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ninh sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế: (1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 4,0% trở lên. (2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm đạt 11,4% trở lên. (3) Hàng năm phát triển được từ 80 doanh nghiệp mới trở lên.

2.2. Về xã hội: (4) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 40% trở lên. (5) Duy trì kết quả giảm nghèo bền vững, trên địa bàn không có hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. (6) Giữ vững 100% số trường học đạt chuẩn quốc gia. (7) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98,5% trở lên. (8) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn từ 5,2% trở xuống. (9) Hàng năm giải quyết việc làm (việc làm mới) đạt 1.600 lượt lao động trở lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 92% trở lên.

2.3. Về môi trường: (10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt từ 98,8% trở lên. (11) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường duy trì đạt 100%. (12) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 15,6% trở lên và nâng cao chất lượng rừng.

2.4. Về quốc phòng - an ninh: (13) Rà soát, quản lý thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, đảm bảo 100% nguồn tuyển quân được giao hàng năm. (14) Giữ vững ổn định an ninh chính trị không để xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ về an ninh trật tự.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

Hội đồng nhân dân phường tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do UBND phường kiến nghị và nhấn mạnh các nhiệm vụ chủ yếu sau:

3.1 Giữ vững tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu

Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế theo hướng kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực và nguồn lực chính để phát triển nhanh, bền vững; chú trọng phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ.

a) Phát triển công nghiệp xanh, chuyển đổi xanh, ưu tiên công nghệ cao và giá trị gia tăng lớn, chuyển đổi năng lượng

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các ngành công nghiệp chủ lực điện, than, cơ khí trên địa bàn đề tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm gắn với khuyến khích đổi mới, áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất, bảo vệ môi trường là trọng tâm, động lực cho tăng trưởng ngành trong giai đoạn tới.

Khuyến khích, hỗ trợ đẩy mạnh sản xuất của các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khác nhằm gia tăng sản lượng, giá trị sản xuất, góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm gắn với việc hiện đại hóa, đổi mới công nghệ, bảo vệ môi trường.

Thu hút đầu tư các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao. Phát triển tối đa lĩnh vực xây dựng công nghiệp và dân dụng; khuyến khích sử dụng nguyên vật liệu xây dựng tại chỗ. Phối hợp triển khai quy hoạch và thu hút các nhà đầu tư Khu kinh tế ven biển Quảng Yên trên địa bàn với tổng diện tích khoảng 1.750 ha. Tiếp tục đề xuất Tỉnh bổ sung quy hoạch Cụm công nghiệp Uông Bí vào quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Phát triển du lịch, dịch vụ tổng hợp hiện đại

Triển khai hiệu quả Đề án phát triển dịch vụ, du lịch gắn với phát huy các giá trị văn hoá trở thành nguồn lực nội sinh giai đoạn 2026 - 2030. Thu hút đầu tư phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch mới trên địa bàn. Cải tạo không gian

văn hoá làng Lạc Thanh gắn với đình, chùa Lạc Thanh tạo sản phẩm du lịch tâm linh kết hợp trải nghiệm văn hoá làng cổ; thu hút đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm tại các khu du lịch sinh thái Lũng Xanh, núi Thành Đăng, Bình Hương...; đẩy mạnh phát triển không gian dịch vụ, du lịch tâm linh khu vực chùa Ba Vàng. Phấn đấu hàng năm trên địa bàn phường đón trên 1,8 triệu lượt khách.

Tập trung nguồn lực đầu tư Trung tâm văn hoá, thể thao; chỉnh trang khu vực Quảng trường, hồ Công viên để tạo không gian phát triển dịch vụ du lịch kết hợp thương mại, dịch vụ khu vực trung tâm. Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng vận tải đa phương tiện, dịch vụ logistics, nhất là tại diện tích quy hoạch ở Khu kinh tế ven biển Quảng Yên. Kết nối với các địa phương trong vùng và liên kết vùng theo hướng trao đổi hàng hóa, gắn với liên kết các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, quảng bá.

Kết nối chặt chẽ ngành thương mại, dịch vụ với ngành công nghiệp, nông, lâm nghiệp nhằm phát triển đồng bộ các ngành kinh tế. Tập trung thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng bán lẻ, cửa hàng tiện ích... Thu hút đầu tư xây dựng chợ Trung tâm Ưông Bí theo hướng hiện đại, dịch vụ đa dạng. Đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa để xây dựng, cải tạo, nâng cấp các điểm chợ truyền thống hiện đại, văn minh. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Tạo điều kiện cho các ngân hàng, các tổ chức tín dụng hoạt động tốt trên địa bàn; đẩy mạnh các dịch vụ thanh toán điện tử để tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch.

c) Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng phát triển sinh thái, hiện đại.

Phát triển vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, gắn với khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, nâng cao năng suất, giá trị kinh tế các loại cây trồng, vật nuôi.

Thực hiện việc cơ cấu lại cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, ưu tiên các giống cây mang lại giá trị kinh tế cao. Thực hiện quản lý chất lượng nông sản theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc 100% các sản phẩm OCOP. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào khâu chăm sóc, chế biến, bảo quản,... để nâng cao giá trị sản phẩm. Liên kết các doanh nghiệp trong khâu tiêu thụ nông sản, định hướng xuất khẩu.

Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học. Thực hiện nông - lâm kết hợp kinh doanh dưới tán rừng; khuyến khích, hỗ trợ nhân dân đưa vào trồng các giống cây mang lại giá trị kinh tế và bảo vệ môi trường sinh thái, chuyển đổi từ trồng rừng keo, bạch đàn sang trồng rừng gỗ lớn khu vực đồi núi cao phía bắc (Lim, Lát, Dổi, Thông nhựa...). Tăng nhanh tỷ lệ bao phủ rừng, trồng rừng gỗ lớn gắn với phát triển rừng bền vững.

Phát triển chăn nuôi công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khuyến khích các mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại hiệu quả cao, thân thiện với môi trường, trong đó tập trung về nuôi trồng thủy sản áp dụng công nghệ cao. Gắn sản xuất với các hoạt động chế biến thực phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng. Ưu tiên thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực chế biến thực phẩm công nghệ cao. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các nhà đầu tư hoàn thiện và đưa vào khai thác các dự án nuôi trồng thủy sản chất lượng cao tại khu Đền Công 1,2,3.

d) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực tăng trưởng mới

Đẩy mạnh thực hiện phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Thúc đẩy phát triển kinh tế số, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghiệp sáng tạo, công nghệ chiến lược, kinh tế chia sẻ, kinh tế dữ liệu, thương mại điện tử và tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

Triển khai các giải pháp phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, trọng tâm thúc đẩy chuyển đổi số lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, giao thông vận tải, thương mại, công nghiệp, tài chính, thuế và phát triển doanh nghiệp số. Tập trung phát triển và thúc đẩy sử dụng các nền tảng dữ liệu số dùng chung, bảo đảm tính kết nối, chia sẻ, đồng bộ, liên thông, tổng thể. Áp dụng hệ sinh thái công dân số, xác định đây là nền tảng quan trọng để chuyển đổi số. Phấn đấu đến năm 2030, 100% người dân trên địa bàn có kiến thức cơ bản, kỹ năng công nghệ số, biết sử dụng thiết bị thông minh trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh và học tập.

Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị "về phát triển kinh tế tư nhân". Chủ động phối hợp với các sở, ngành chức năng của tỉnh hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân phát triển; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh mới; đầu tư chuyển giao công nghệ, công nghệ cao; hỗ trợ, khuyến khích người dân thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tham gia thị trường. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách ưu đãi, huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư trên địa bàn; phấn đấu tỷ trọng kinh tế tư nhân đóng góp khoảng từ 40% trở lên trong cơ cấu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn. Phấn đấu hàng năm thành lập mới trên 80 doanh nghiệp trở lên.

e) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách. Chủ động, linh hoạt, quyết liệt trong quản lý, điều hành thu, chi ngân sách. Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng bền vững, giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển, tập trung cho các công trình, dự án có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển (theo danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2026-2030 đã xây dựng). Bố trí nguồn lực ngân sách thỏa đáng cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính theo hướng minh bạch, hiệu quả. Tập trung quản lý và khai thác các nguồn thu, nhất là thu ngoài quốc doanh, phí và lệ phí. Hiện đại hóa, tin học hóa quy trình thu, nộp và quản lý thuế; thực hiện thu đúng, thu đủ, công khai, công bằng; triển khai quyết liệt các biện pháp tạo nguồn thu và chống thất thu, nợ đọng thuế. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách; tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản chi ngân sách đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục huy động hiệu quả sự tham gia đóng góp, đầu tư của xã hội, các doanh nghiệp và người dân.

Xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI, Đảng bộ phường khóa I và các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị. Nâng cao chất lượng chuẩn bị dự án; khắc phục các điểm nghẽn trong lập, thẩm định và giải phóng mặt bằng. Gắn quản lý đầu tư công với chỉnh trang đô thị và cải thiện môi trường sống; công khai, minh bạch thông tin để Nhân dân giám sát; phòng, chống thất thoát, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ tạm ứng, thanh toán, quyết toán. Ưu tiên thực hiện các công trình được ý kiến cử tri quan tâm, trong đó các công trình giải quyết ngập lụt trên địa bàn.

3.2. Thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược.

a) Tiếp tục huy động mọi nguồn lực đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo đột phá trong phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông; phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu lớn đáp ứng kết nối, chia sẻ thông suốt từ trung ương đến địa phương, trung tâm dữ liệu lớn, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số. Phát triển kinh tế tư nhân là động lực hàng đầu thúc đẩy tăng trưởng và đổi mới sáng tạo; triển khai quyết liệt Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ. Phát triển doanh nghiệp tư nhân; ưu tiên xây dựng các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời nâng đỡ thành phần kinh tế hộ, kinh tế hợp tác; khuyến khích doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các lĩnh vực chiến lược của đất nước, của Tỉnh. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch chung, Quy hoạch sử dụng đất phường và các đồ án quy hoạch phân khu, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy hoạch tỉnh. Hoàn thành lập quy hoạch chung phường giai đoạn 2020-2030. Định hướng hệ thống giao thông kết nối với tuyến đường vành đai, liên khu. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp.

Tiếp tục tập trung thu hút vốn đầu tư, thu hút đầu tư ngoài ngân sách. Đến 2030 tập trung thu hút nhà đầu tư, đầu tư xây dựng hoàn thành các dự án: Nghĩa trang Thiên phúc vĩnh hằng viên, Trường THPT chất lượng cao Yên Thanh, 02 Khu công nghiệp thuộc Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Khu đô thị Quang Trung, Khu đô thị Nam sông Uông

Đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ công, đặc biệt trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giáo dục và đào tạo, văn hóa thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân và cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu tiêu dùng, sinh hoạt của lực lượng lớn học sinh sinh viên và thu hút từ công nhân lao động tại các khu công nghiệp trong Khu kinh tế ven biển Quảng Yên.

Về hạ tầng giao thông: Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ, đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, kết nối liên thông; Tiếp tục chỉnh trang hệ thống đường giao thông trên địa bàn, vận động Nhân dân hiến đất làm đường; Cùng với các cơ quan liên quan tiếp tục đề xuất với Tỉnh quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư các dự án kết nối liên vùng như: Tuyến đường vành đai phía Bắc, tuyến đường từ Quốc lộ 18A đến Đền Công kết nối với Cầu Rừng. Phối hợp với các đơn vị của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả các dự án trọng điểm, đặc biệt là Tuyến đường ven sông kết nối từ Cao tốc Hà Nội - Quảng Ninh đến Đông Triều; hoàn thành hệ thống giao thông liên khu, kết nối liên phường đồng bộ hiện đại, gắn với chỉnh trang đô thị.

Về hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông: Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, mạng kết nối vạn vật (IoT), hạ tầng viễn thông liên thông, tăng tốc độ truy nhập gắn với bảo đảm an toàn an ninh thông tin, phục vụ chuyển đổi số toàn diện; trong đó, xác định xây dựng hạ tầng dữ liệu số dùng chung nhiều lĩnh vực đảm bảo tính kết nối, đồng bộ, hiện đại giúp hoạt động của chính quyền, doanh nghiệp và người dân trên môi trường số thuận lợi, hiệu quả.

Về hạ tầng y tế, văn hoá, giáo dục và hạ tầng khác: Thu hút nguồn lực xã hội hoá, phát triển hệ thống hạ tầng y tế, giáo dục chất lượng cao, thông minh, hiện đại; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ; hạ tầng thương mại tổng hợp,... Nghiên cứu đề xuất triển khai các dự án: (1) Xây dựng công trình phát triển tiềm năng thanh thiếu nhi; (2) Chỉnh trang các công trình nhà văn hóa trên địa bàn; (3) Cải tạo không gian văn hoá làng Lạc Thanh gắn với đình, chùa Lạc Thanh; (4) Các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống gắn với Khu di tích đình Đền Công. Phát huy nội lực, thu hút ngoại lực để tạo nguồn lực lớn phục vụ xây dựng và phát triển dịch vụ, thương mại gắn với phát triển đô thị,...

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục cải cách hành chính, ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN 18091:2020 trong quản trị chính quyền địa phương. Quan tâm cắt giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ đề cao trách nhiệm, hiệu quả và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm hành chính công. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quản lý cán bộ, công chức thực thi công vụ.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện công vụ. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy trình công việc nội bộ và liên thông giữa các cơ quan, đơn vị; chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; nâng cao chất cung cấp lượng dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số, đảm bảo thuận tiện và minh bạch. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh công khai, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng.

c) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với tăng quy mô và nâng cao chất lượng dân số; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo

Tập trung thu hút nguồn lao động có kiến thức, kỹ năng, có tư duy đổi mới sáng tạo. Tạo việc làm đủ về số lượng, đa dạng về cơ cấu, phù hợp với trình độ. Tiếp tục phối hợp với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo nghề ở những lĩnh vực mà tỉnh ưu tiên thu hút nhất là ngoại ngữ, du lịch, công nghệ thông tin.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Đổi mới căn bản, toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hiệu quả, chú trọng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng dạy và học ở các cấp học. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của nhà giáo. Hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng nhu cầu của người học và tạo cơ hội học tập suốt đời. Thực hiện hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở. Nghiên cứu giành quỹ đất thu hút các nhà đầu tư các trường học ngoài công lập chất lượng cao trên địa bàn. Khuyến khích học sinh tham gia có hiệu quả phong trào nghiên cứu khoa học kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên.

3.3. Phát triển văn hóa, con người, tăng cường quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc Nhân dân

Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Tỉnh ủy; xây dựng môi trường văn hóa, đời sống, lối sống văn hóa trong gia đình, trường học, cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư; chú trọng phát triển văn hóa chính trị, văn hóa khởi nghiệp sáng tạo và đạo đức doanh nhân. Khuyến khích phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Quan tâm thúc đẩy các hoạt động văn hóa nghệ thuật, phản ánh tốt hơn nữa về đẹp và thực tiễn sinh động của địa phương. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thưởng thức của Nhân dân. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*.

Tăng cường quản lý phát triển xã hội, quản trị cộng đồng bền vững; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội. Thực hiện có hiệu quả các chương trình kinh tế, xã hội nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp. Quan tâm dạy nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, sinh kế gắn với giảm nghèo bền vững. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách chăm sóc và bảo vệ phụ nữ, người già, trẻ em; thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa, giảm bạo lực, xâm hại và tai nạn thương tích cho trẻ em.

Phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao, đẩy mạnh các nguồn lực xã hội hoá để phát triển hệ thống y tế cơ sở. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh,

quan tâm y tế dự phòng, y tế học đường; tiếp tục triển khai kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân; nâng tỷ lệ bao phủ BHYT, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. .

3.4. . Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, khai thác hợp lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên thiên nhiên, nhất là đất san lấp, đất rừng; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, chợ và các khu vực dân cư. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra đối với việc thực hiện các dự án có sử dụng đất; rà soát các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật để kiến nghị thu hồi theo quy định của pháp luật.

Chú trọng bảo vệ tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, chuyển đổi xanh; xây dựng giải pháp bảo đảm an toàn và tính mạng cho người dân, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra theo phương châm “3 trước, 4 tại chỗ”. Phối hợp thực hiện việc phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, bão, lũ quét, sạt lở đất ở khu vực núi cao, bãi thải mỏ; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai; từng bước hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước toàn phường.

3.5. Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 Khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Chăm lo xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, nâng cao cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; tăng cường giáo dục ý thức, trách nhiệm của thanh niên đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên có chất lượng. Làm tốt công tác huấn luyện, công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, diễn tập, hội thi, hội thao và nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân hàng năm và thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

Tiếp tục củng cố nền quốc phòng quân sự địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, gắn với “thế trận lòng dân” vững chắc. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng quân sự phường đảm bảo hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện nghiêm, chặt chẽ quan điểm gắn quốc phòng với kinh tế trong các dự án phát triển kinh tế, xã hội.

Triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng, văn hóa, bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin; chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm

muu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ. Triển khai hiệu quả các biện pháp giảm tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội, các vi phạm về tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Triển khai quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Tiếp tục xây dựng và phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các mô hình an ninh tại cơ sở.

Thường xuyên tăng cường thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra bất ngờ, không để phát sinh điểm nóng phức tạp, tạo môi trường ổn định để phát triển. Thực hiện tốt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới” và các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và ma túy. Đẩy mạnh thực hiện và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; chủ động nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời các tình huống, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kiểm chế và làm giảm tội phạm hình sự. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật về an toàn giao thông. Xây dựng, củng cố lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả; Xây dựng lực lượng công an xã chính quy, vững mạnh, làm nòng cốt trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự ở địa phương, cơ sở. Quan tâm, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường công tác trợ giúp pháp lý, công tác hòa giải. Thực hiện nghiêm Luật tiếp công dân; tổ chức tốt công tác tiếp công dân, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định; hạn chế tối đa để phát sinh các vụ việc khiếu nại tố cáo vượt cấp, kéo dài.

3.6. Xây dựng chính quyền liên chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tập trung các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND phường. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của UBND phường; phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên UBND và nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ. Kịp thời cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nghị quyết của HĐND bằng chương trình hành động hoặc kế hoạch triển khai đồng thời huy động các nguồn lực để thực hiện. Tiếp tục tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm theo quy định. Nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức. Tăng cường đánh giá chất lượng và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm, có biện pháp khen thưởng, kỷ luật phù hợp.

Nâng cao năng lực quản lý, hoạt động của chính quyền theo hướng phải làm những công việc cụ thể, giải quyết những vấn đề trực tiếp cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình

hình mới trọng tâm là làm tốt công tác tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức chính trị và hành động thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Đổi mới phong cách, lề lối làm việc theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở; “nói đi đôi với làm”; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về nhiệm vụ phục vụ Nhân dân và tư duy tham mưu “nghĩ lớn, làm lớn” vì mục tiêu phát triển phường Ưông Bí giàu mạnh và văn minh.

Thiết lập và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin hai chiều giữa chính quyền và Nhân dân thông qua các nền tảng số và công cụ lấy ý kiến trực tuyến; tăng cường tương tác, tiếp nhận, phản hồi kịp thời kiến nghị, đề xuất của cử tri. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài, vượt cấp, không để phát sinh điểm nóng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân phường giao:

1. Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực, các Ban, các tổ và đại biểu HĐND phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa I, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 24/12/2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ninh;
- TT. HĐND tỉnh Quảng Ninh;
- TT. UBND tỉnh Quảng Ninh; (Báo cáo)
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND, UBND phường;
- Các Ban xây dựng Đảng và VP Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CTXH phường;
- Đại biểu HĐND phường khóa I;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng